

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/DS-ST.

Ngày: 21/5/2021.

V/v Tranh chấp về hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Trần Thị Hằng.

+ Bà Thạch Thị Lan Nh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2019, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X.

Trụ sở: Tầng 8, VinCom Center, 72 Lê Thánh T và 47 Lý Tự T, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Văn X. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đà Lạt.

Địa chỉ: Số 2D – 2D/1 – 2E, đường Nguyễn Văn T, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Theo văn bản uỷ quyền số 268/2018/EIB/UQ-TGD ngày 28/12/2018.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thúy Tr. Chức vụ: Phó phòng – phòng khách hàng cá nhân – chi nhánh Đà Lạt.

Địa chỉ: Số 2D – 2D/1 – 2E, đường Nguyễn Văn T, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Theo văn bản uỷ quyền số 345/20219/EIB – ĐL/UQ ngày 11/9/2019.

- Bị đơn: Chị Hứa Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Trú tại: Số 30 Nguyễn Bình K, TT. La, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Hoàng Thị Bích Ng, Sinh năm: 1973.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vợ chồng ông Vũ Văn Đ. Sinh năm: 1960.

Bà Đinh Thị Kim L. Sinh năm: 1961.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Tr, chị Nh có mặt, vợ chồng ông Đ, bà L; bà Ng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP X do bà Nguyễn Thị Thúy Tr là người đại diện theo ủy quyền trình bày ý kiến cụ thể như sau: Ngày 06/12/2016 Ngân hàng thương mại cổ phần X, chi nhánh Đà Lạt có ký hợp đồng tín dụng số 1202-LAV-201600645 với chị Hứa Thị Tuyết Nh. Theo hợp đồng này Ngân hàng cho chị Nh vay số tiền 200.000.000đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng. Khi vay chị Nh có thể chấp cho Ngân hàng diện tích đất 3.952m² thuộc thửa 111, tờ bản đồ số 50, tọa lạc tại thôn Đa Nung A, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà cho chị Hứa Thị Tuyết Nh vào ngày 02/12/2016. Số sổ AP 779013. Quá trình trả nợ, chị Nh đã trả được 28.000.000đồng tiền gốc và sau đó vi phạm thời hạn trả nợ theo hợp đồng đã ký và không đồng ý bàn giao tài sản Đ xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Nh phải trả số tiền gốc là 172.000.000đồng và số tiền lãi tính đến ngày 23/4/2021, cụ thể như sau: Lãi trong hạn 31.300.000đồng, lãi phạt là 3.500.000đồng, tổng cộng là 206.800.000đ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 316-2016/EIBĐL-CN/TCTS ngày 06/12/2016 giữa Ngân hàng với chị Hứa Thị Tuyết Nh. Ngoài ra, ngân hàng không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Hứa Thị Tuyết Nh trình bày: Việc Ngân hàng khởi kiện là đúng, chị cũng chỉ đứng tên trong sổ đỏ giúp mẹ chị là bà Hoàng Thị Bích Ng, việc vay vốn chị chỉ đứng ra làm thủ tục vay tiền giúp mẹ chị, còn tiền vay Ngân hàng mẹ chị nhận và sử dụng. Bản thân chị cũng không biết vị trí diện tích đất thửa 111, tờ bản đồ số 50, tọa lạc tại thôn Đa Nung A, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà nên đề nghị Tòa án làm việc với mẹ chị. Mẹ chị là người đứng ra giao dịch với Ngân hàng, chị là người trực tiếp ký hợp đồng tín dụng và thế chấp tài sản với Ngân hàng, chị không được nhận tiền, không được sử dụng số tiền vay. Đối với số tiền gốc 28.000.000đồng là do bà Ng trả.

Nay Ngân hàng yêu cầu khởi kiện chị phải trả số tiền gốc là 172.000.000đồng và số tiền lãi tính đến ngày 23/4/2021, cụ thể như sau: Lãi trong hạn 31.300.000đồng, lãi phạt là 3.500.000đồng, tổng cộng là 206.800.000đ thì chị không đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền gốc và số tiền lãi nêu trên. Chị yêu cầu mẹ chị (bà Ng) phải có trách nhiệm trả số nợ trên. Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 316-2016/EIBĐL-CN/TCTS ngày 06/12/2016 giữa Ngân hàng với chị thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, chị không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Vũ Văn Đ trình bày: Năm 2018, vợ chồng ông có nhận chuyển nhượng diện tích đất 13.180m² thửa 40, tờ bản đồ địa chính số 50 xã Đa Đồn của bà Hoàng Thị Bích Ng. Do diện tích đất thửa 40 còn thiếu nên bà Ng giao diện tích đất 3.952m² thửa 111, tờ bản đồ số 50, tọa lạc tại thôn Đa Nung A, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà cho vợ chồng ông sử dụng ổn định từ khi nhận chuyển nhượng đến nay. Việc bà Ng tặng cho con gái là chị Nh diện tích đất 3.952m² thửa 111, tờ bản đồ số 50, tọa lạc tại thôn Đa Nung A, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà và chị Nh thế chấp diện tích đất thửa 111 cụ thể như thế nào thì vợ chồng ông không biết. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nay Ngân hàng khởi kiện chị Nh thì vợ chồng ông không có ý kiến yêu cầu gì trong vụ án này. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án khác. Ngoài ra, vợ chồng ông Đ, bà L không có ý kiến gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Bích Ng trình bày như sau: Năm 2016 bà có nhận chuyển nhượng diện tích đất 3.952 m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà và sau đó bà cho con gái là Hứa Thị Tuyết Nh đứng tên giúp cho bà. Ngày 06/12/2016 bà có nhờ con gái ký hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà Đ vay số tiền 200.000.000đ của Ngân hàng thương mại cổ phần X, chi nhánh Đà Lạt. Trong thời gian vay tiền về sử dụng bà đã trả được 30.000.000đ tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Nh phải trả số tiền gốc là 172.000.000đồng và số tiền lãi tính đến ngày 23/4/2021, cụ thể như sau: Lãi trong hạn 31.300.000đồng, lãi phạt là 3.500.000đồng, tổng cộng là 206.800.000đ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 316-2016/EIBĐL-CN/TCTS ngày 06/12/2016 giữa Ngân hàng với chị Hứa Thị Tuyết Nh. Bà Ng xin nhận trả số tiền trên cho Ngân hàng thay con là Hứa Thị Tuyết Nh.

Năm 2019 bà có chuyển nhượng cho vợ chồng ông Đ, bà L diện tích đất 13.180m² thửa 40 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà, việc chuyển nhượng hai bên đã hoàn tất thủ tục. Nhưng do diện tích bà chuyển nhượng thửa 40 cho vợ

chồng ông Đ, bà L bị thiếu nên bà đã giao toàn bộ thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà cho vợ chồng ông Đ bà L quản lý, sử dụng. Nhưng thực tế thửa đất này bà đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần X, chi nhánh Đà Lạt Đ vay tiền. Nay giữa bà với vợ chồng ông Đ, bà L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, không còn yêu cầu gì khác.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Thúy Tr yêu cầu chị Hứa Thị Tuyết Nh phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc của khoản vay có thể chấp là 172.000.000đồng, đồng và lãi trong hạn và lãi phạt chậm trả tạm tính đến ngày 21/5/2021 số tiền là 31.676.055, đồng tiếp tục yêu cầu duy trì biện pháp thế chấp Đ đảm bảo cho việc thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt. Buộc chị Hứa Thị Tuyết Nh phải trả cho Ngân hàng số tiền là 172.000.000, đồng và 31.676.055 đồng tiền lãi (tính đến ngày 21/5/2021).

Duy trì hợp đồng thế chấp tài sản đối với diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa đồn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009. Đã được điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn có đơn yêu cầu thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là cần thiết cho việc giải quyết vụ án đã nộp số tiền 7.000.000đ chi phí tố tụng. Đã được quyết toán xong. Tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn nhận chịu toàn bộ tiền chi phí tố tụng, không yêu cầu bị đơn chịu khoản tiền này nên cần ghi nhận.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa cũng như ý kiến tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa bà Tr, chị Nh có mặt, vợ chồng ông Đ, bà L, bà Ng vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt vợ chồng ông Đ, bà L, bà Ng là đúng qui định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Ngày 06/12/2019 Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt có lập hợp đồng tín dụng số 1202-LAV-201600645 cho chị Hứa Thị Tuyết Nh vay số tiền 200.000.000đồng. Chị Nh thế chấp diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đạ đôn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009. Đã được điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh. Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Nh phải trả số nợ gốc là 172.000.000đồng và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng cho đến khi trả nợ dứt điểm cho Ngân hàng. Đồng thời, Ngân hàng yêu cầu duy trì biện pháp thế chấp Đ đảm bảo cho việc thi hành án. Xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 90 Luật các tổ chức tín dụng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung tranh chấp: Đối với đồng tín dụng số 1202-LAV-201600645 giữa Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt với chị Hứa Thị Tuyết Nh, qua xem xét thì hội đồng xét xử nhận thấy; Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 06/12/2016 Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt có lập hợp đồng 1202-LAV-201600645 cho chị Hứa Thị Tuyết Nh vay số tiền 200.000.000đồng, Đ vay tiêu dùng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 10%/năm. Chị Nh thế chấp diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đạ đôn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009. Đã được điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Thúy Trinh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc chị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt số nợ gốc là 172.000.000 đồng. Nợ lãi tính đến ngày 21/5/2021 chị Nh còn nợ Ngân hàng là 31.676.055đồng. Quá trình giải quyết vụ án chị Nh cũng thừa nhận chị là người trực tiếp ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt, tài sản chị thế chấp diện tích đất thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đạ Đôn, huyện Lâm Hà mang tên chị. Sau khi vay tiền về sử dụng chị Nh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng với Ngân hàng. Vì vậy, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi

kiện của Ngân hàng L quan đến khoản vay hợp đồng tín dụng. Buộc chị Nh phải trả cho Ngân hàng số tiền 203.676.055đồng, trong đó nợ gốc là 172.000.000đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 21/5/2021 là 31.676.055đồng là hoàn toàn phù hợp. Đồng thời yêu cầu chị Nh tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Khi ký hợp đồng tín dụng số 1202-LAV-201600645 giữa Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt với chị Hứa Thị Tuyết Nh Đ vay số tiền 200.000.000đồng thì chị Nh có thể chấp tài sản là thế chấp tài sản diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009, đã được điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nh nên cần tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp giữa Ngân hàng với chị Nh đối với diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009 đã điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh.

[4]. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng nhận chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng nên hội đồng xét xử không đặt ra Đ xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Chị Nh phải nộp 10.183.800đồng phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 156, Điều 161, Điều 165, Điều 203, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ 317, 319, 320, 321, 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015.

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt. Buộc chị Hứa Thị Tuyết Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt số tiền là: 203.676.055đồng (*Hai trăm lẻ ba triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm năm mươi lăm đồng*). Trong đó 172.000.000đồng (*Một trăm bảy mươi hai*

triệu đồng) tiền gốc và 31.676.055đồng (Ba mươi một triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm năm mươi lăm đồng) tiền lãi.

- Chị Nh tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc trên.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 316-2016/EIBĐL-CN/TCTS ngày 06/12/2016 giữa Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt và chị Hứa Thị Tuyết Nh đối với diện tích đất 3.952m² thửa 111 tờ bản đồ số 50 xã Đa đôn, huyện Lâm Hà và tài sản gắn liền trên đất, đất đã được UBND huyện Lâm Hà cấp giấy CNQSD đất số AP: 779013 ngày 21/9/2009, được điều chỉnh tại trang 4 giấy CNQSD đất ngày 02/12/2016 mang tên chị Hứa Thị Tuyết Nh.

2. Về án phí: Buộc chị Hứa Thị Tuyết Nh phải chịu 10.183.800đồng (Mười triệu một trăm tám mươi ba nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP X, chi nhánh Đà Lạt số tiền 4.518.000đồng (Bốn triệu năm trăm mười tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006943 ngày 19/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/5/2021) đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng những người có L quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai Đ yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Nguyễn Thái Sơn

